TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ KUIN** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày 20/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Pép Êban;

2. Ông Nguyễn Hồng Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn X**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/01/1971, tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Trần Văn V, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Dương Thị N, sinh năm 1941; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1973, hiện nay đang cư trú tại thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2013;

Tiền sự: Ngày 22/02/2021 bị Công an xã E, huyện C xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc với mức phạt là 1.500.000 đồng (đã nộp phạt vào ngày 22/02/2021).

Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2021 đến ngày 01/7/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Đình T, sinh năm 1956; Địa chỉ: Thôn M, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

+ Ông Trương Quang D, sinh năm 1959; Địa chỉ: Thôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 28/6/2021, Trần Văn X, sinh năm 1971, trú tại thôn M, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, Trần Đình T, sinh năm 1956, trú tại thôn M, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk và Nguyễn Văn T, sinh năm 1972, trú tại thôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk đến nhà Trương Quang D, sinh năm 1959, trú tại thôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để chơi. Trong lúc ngồi uống nước thì cả bốn đối tượng này nảy sinh ý định đánh bạc được thua bằng tiền Việt Nam đồng nên D lấy một chiếc chiếu bằng nhựa, kích thước *(1,6x3)*m màu xanh, vàng, trắng của gia đình trải xuống nền phòng bếp và lấy hai bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá có sẵn trong nhà ra rồi tất cả bắt đầu ngồi xuống đánh bạc.

Bốn đối tượng thống nhất việc đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài *"phỏm"* như sau: Người chia bài sẽ được chia 10 con bài và được đánh đầu tiên bất kỳ con bài nào mà mình muốn đánh (gọi là bài rác), những người còn lại được chia 09 con bài, mỗi người được đánh tối đa là 04 con bài và *"ăn"* được những con bài tương ứng cho đủ phỏm hoặc mỗi lần đánh thì được rút 01 con bài trong số bài dư ở dưới chiếu bạc. Sau khi đánh 04 con bài xong thì hạ những con bài đang cầm trên tay xuống để các đối tượng khác xem và tính điểm; nếu người nào có số điểm ít nhất trong 04 người thì về thứ nhất và theo thứ tự những người còn lại ai có số điểm nhiều nhất thì về thứ 4 (tức là thua chót). Hình thức tính điểm theo thứ tự, con A (xì) là 01 điểm, con 2 là 02 điểm… đến con số 10 là 10 điểm, riêng con J (Ji) là 11 điểm, con Q (đầm) là 12 điểm và con K (già) là 13 điểm. Người nào thắng nhất sẽ được thắng số tiền là 60.000 đồng, người thua nhì thì mất 10.000 đồng, người thua thứ ba thì mất 20.000 đồng và người thua thứ tư thì mất 30.000 đồng; Nếu người nào không có phỏm gọi là *"cháy"* thì trả cho người về nhất 40.000 đồng. Trong lúc đánh bạc, người thắng nhất được quyền chia bài và được đánh đầu tiên, có thể đánh theo vòng tròn từ phải qua trái hoặc từ trái qua phải, nếu đánh con bài mà người ngồi bên cạnh theo vòng đánh *"ăn"* được con bài đó để thành phỏm thì người đánh phải trả cho người *"ăn"* được con bài đó 10.000 đồng, nếu bị *"ăn"* con bài đánh lần thứ ba trong một ván bài (gọi là con chốt hạ) thì người đánh phải trả cho người *"ăn"* con bài đó 30.000 đồng. *"Phỏm"* tức là khi chia bài, bắt bài hoặc *"ăn"* được con bài của người ngồi bên cạnh mà có ba con cùng số như ba con 9, hoặc ba con cùng chất liền nhau như 789, … thì gọi là phỏm; người nào khi được chia bài hoặc do bắt bài được hoặc do *"ăn"* được con

bài của người khác mà có 03 phỏm thì gọi là *"ù"* và sẽ được 150.000 đồng, ba người còn lại bị thua mỗi người 50.000 đồng, nếu *"ù tròn"* được ăn số tiền 300.000 đồng, ba người còn lại bị thua mỗi người 100.000 đồng. Bốn đối tượng tham gia đánh được hai ván thì D có công việc nên nghỉ không tham gia đánh bạc nữa (lúc này D không được và cũng không thua); còn lại X, T và T1 tiếp tục đánh bạc.

Khi tham gia đánh bạc, Trần Văn X có 830.000 đồng, Trương Quang D có 200.000 đồng, Trần Đình T có 350.000 đồng và Nguyễn Văn T1 có 500.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Ba đối tượng đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã E bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.680.000 đồng *(Một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng)*, 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, 01 chiếc chiếu nhựa kích thước *(1,6x3)*m màu xanh, vàng, trắng sử dụng vào việc đánh bạc. Sau đó Công an xã E đã chuyển các đối tượng nêu trên cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C để xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 28/6/2021, Trương Quang D tự nguyện giao nộp 200.000 đồng là số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Ngoài lần đánh bạc này thì vào ngày 22/02/2021, Trần Văn X đã bị Công an xã E xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Trần Văn X về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi công khai tại phiên toà bị cáo Trần Văn X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung quyết định truy tố rút gọn và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo về tội *"Đánh bạc"* theo điểm 1 Điều 32 Bộ luật Hình sự là đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn X theo Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn X phạm tội *"Đánh bạc"*. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Văn X từ 06 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 28/6/2021 đến ngày 01/7/2021.

Không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1.880.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa và 02 bộ bài tú lơ khơ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận của bị cáo Trần Văn X tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các nhân chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 28/6/2021, tại nhà của Trương Quang D ở thôn P, xã E, huyện C, Trần Văn X đã sử dụng 830.000 đồng cùng với Trần Đình T, Nguyễn Văn T1 và Trương Quang D tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm, đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã E, huyện C bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.680.000 đồng, 01 chiếc chiếu nhựa và 02 bộ bài tú lơ khơ (loại bài 52 lá) sử dụng vào việc đánh bạc.

Bị cáo Trần Văn X là người đã bị Công an xã E xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, mức xử phạt 1.500.000 đồng, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 22/02/2021, tính đến ngày 28/6/2021 thì chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mà bị cáo đã gây ra. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện C và nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[2]. Xét tính chất vụ án, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa bàn xã E nói riêng và huyện C nói chung. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo phải nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, là tệ nạn của xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi mà bị cáo gây ra.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; số tiền sử dụng đánh bạc không lớn, bị cáo có cha, mẹ là người có công với cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (cha bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất; cha và mẹ bị cáo đã được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì). Do vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[4]. Về hình phạt: Với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo như đã nhận định trên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 36, Điều 54 Bộ luật Hình sự, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, để cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và sự phối hợp của gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Về khấu trừ thu nhập: Xét thấy bị cáo làm nghề nông thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5]. Đối với hành vi đánh bạc của Trần Đình T, Nguyễn Văn T1 và Trương Quang D tuy nhiên tổng số tiền 04 đối tượng dùng để đánh bạc là 1.880.000 đồng, nên chưa đủ định lượng để cấu thành tội đánh bạc; nhân thân của D, T và T1 chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc tội gá bạc, Cơ quan Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D, T và T1 là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Đình T, ông Nguyễn Văn T1 và ông Trương Quang D không có yêu cầu gì. Nên về trách nhiệm dân sự không xem xét, nếu có yêu cầu sẽ được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Đối với số tiền 1.880.000 đồng là số tiền bị cáo và các đối tượng dùng vào mục đích đánh bạc trái phép nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc chiếu nhựa kích thước *(1,6x3)*m màu xanh, vàng, trắng và 02 bộ bài tú lơ khơ, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9]. Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn X phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn X 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ vào thời gian bị tạm giữ (từ ngày 28/6/2021 đến ngày 01/7/2021 là 03 ngày) vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ (03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 08 (Tám) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Văn X.

Giao bị cáo Trần Văn X cho Uỷ ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Bị cáo X phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 97, điều 100 Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.880.000 đồng *(Một triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng)* của bị cáo, Trần Đình T, Nguyễn Văn T1 và Trương Quang D dùng vào mục đích đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa kích thước *(1,6x3)*m màu xanh, vàng, trắng và 02 bộ bài tú lơ khơ của Trương Quang D, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/7/2021 lưu tại hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn X phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1- TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Cơ quan THAHS (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện C;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- UBND xã E;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Đoàn